TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày 15 - 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Lê Chí Trung và bà Đoàn Thị Huệ.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2022/TLHS-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1986 tại Hà Nam; tên gọi khác: không; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Lê Thị M1 (đều đã chết); vợ: Vũ Thị Thanh H, sinh năm 1988, con: có 02 con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/6/2005 bị Tòa án nhân dân thị xã P (nay là thành phố P xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/2005.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09 tháng 12 năm 2021 đến ngày 15 tháng 12 năm 2021 chuyển tạm giam đến nay; Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Vũ Thị Thanh H, sinh năm 1988. Trú tại: Tổ dân phố T, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

* Người làm chứng: Anh Nguyễn Khắc T, sinh năm 1975; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 08/12/2021, Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B1-556.47 đi từ nhà đến khu vực chợ Bầu thuộc tổ 1, phường L, thành phố P để tìm mua ma túy về sử dụng thì gặp một nam thanh niên khoảng 30 tuổi (không biết nhân thân, lai lịch), M hỏi mua ma túy của người này với số

lượng 10 viên "cúc" và 01 "chỉ ke" đồng thời lấy ra số tiền 2.000.000đ đưa cho người thanh niên. Người thanh niên cầm tiền rồi đưa lại cho M 02 túi nilon màu trắng gồm 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu trắng bên trong có chứa 10 viên nén hình tròn màu đỏ hồng và 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. M cất vào túi quần bên trái đang mặc sau đó điều khiển xe mô tô đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Đ và đường T thuộc tổ dân phố H, phường T, thành phố P thì bị tổ công tác đội cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Phủ Lý phát hiện, yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Tại chỗ M tự giác dùng tay trái lấy trong túi quần bên trái đang mặc 02 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu trắng giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận đó là 02 gói ma túy mục đích cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Nguyễn Văn M về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu trắng bên trong có chứa 10 viên nén màu đỏ hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02 và 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; số tiền 3.000.000đ; 01 xe mô tô biển kiểm soát 90B1-556.47; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen.

Ngày 09/12/2021, Đội CSGT Công an thành phố Phủ Lý đã chuyển hồ sơ, đối tượng Nguyễn Văn M và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Phủ Lý để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 09/12/2021 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Văn M tại tổ dân phố T, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét thu giữ 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn M và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Đoàn Văn L.

Tại bản kết luận giám định số 233/PC09-MT ngày 13/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

"Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,752g, loại Ketamine.

Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,982g, loại Methamphetamine".

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 17/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 90B1-556.47 màu sơn xanh trắng, xe đã qua sử dụng giá còn 5.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS-PL ngày 22/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Nguyễn Văn Mạnh về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Văn M theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử

(HĐXX) áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của BLHS xử phạt Nguyễn Văn M mức án từ 24 đến 30 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả, không tranh luận, bào chữa và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Vũ Thị Thanh H đề nghị: Xe mô tô BKS 90B1-55647 là tài sản của chị và Nguyễn Văn M mua từ năm 2016 của anh Đoàn Văn L nên đăng ký xe mang tên L. Chị Hải không biết bị cáo sử dụng xe để phạm tội. Chị đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho chị khi xử lý xe mô tô mà bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến phản đối hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt và công bố lời khai theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bản kết luận của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy HĐXX có đủ chứng cứ buộc tội kết luận:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 08/12/2021 tại tổ dân phố H, phường T, thành phố P, Nguyễn Văn M đang cất giấu trái phép 0,752 gam chất ma túy, loại Ketamine và 0,982 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang. Căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy tại một số điều của BLHS 2015 thì tổng tỉ lệ % của các chất ma túy trên so với mức tối thiểu của từng chất quy định tại khoản 2 điều 249 BLHS là dưới 100%

nên hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy như trên của Nguyễn Văn M thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS. Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51của BLHS. Tại phiên tòa gia đình bị cáo có xuất trình các tài liệu về hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận và có bố vợ phục vụ trong lực lượng vũ trang được tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS..

Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân là người nghiện ma túy và đã từng bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" từ năm 2005 đã được xóa án tích.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Phủ Lý. Là nguyên nhân trực tiếp phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm nguy hiểm khác gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cần tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng không có mục đích trục lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định cùng bao gói thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen; số tiền 3.000.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo M không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo. Riêng căn cước công dân giao cơ quan thi hành án hình có thẩm quyền sự tạm giữ và trả lại bị cáo khi chấp hành xong hình phạt tù theo Điều 28 Luật căn cước công dân.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 90B1-556.47; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Đoàn Văn L, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của bị cáo và vợ là Vũ Thị Thanh H, M sử dụng chiếc xe để thực hiện

hành vi phạm tội nhưng chị H không biết nên cần tịch thu 1/2 giá trị xe để sung ngân sách nhà nước, trả lại chị H 1/2 giá trị chiếc xe mô tô BKS 90B1-556.47 là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với người thanh niên khoảng 30 tuổi Nguyễn Văn M khai đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường L xác minh nhưng không xác định được. Ngoài lời khai của M không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý đối với người đã bán ma túy cho bị cáo trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 của BLHS.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 12 năm 2021.

2/ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong mặt trước ghi mẫu vật hoàn trả QT01 và QT02 cùng số 233/PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Giao cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hà Nam tạm giữ 01 căn cước công dân số 035086002637 mang tên Nguyễn Văn M và trả cho bị cáo khi chấp hành xong hình phạt tù.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter BKS 90B1-556.47 kèm theo 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy số: 068471 mang tên Đoàn Văn L và trả chị Vũ Thị Thanh H 1/2 giá trị xe mô tô Exciter BKS 90B1-556.47.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn M 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xám đen (đã qua sử dụng) và số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24/2/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý và ủy nhiệm chi số 21 lập ngày 28/2/2022.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp: 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh